

Số: /TTr-UBND

Long An, ngày tháng 10 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Long An

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Long An, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông (sau đây viết tắt là Thông tư số 83/2021/TT-BTC).

Theo quy định tại khoản 3, Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC: “Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương”.

Nhằm có đủ điều kiện giúp đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tỉnh nhà nắm vững Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để thực hiện thay sách giáo khoa mới theo đúng tinh thần và có hiệu quả trong triển khai bồi dưỡng và tiếp nhận những nội dung cốt lõi để vận dụng thực hiện trong quá trình dạy học.

Do đó, để có cơ sở pháp lý thực hiện trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Long An là cần thiết.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”;

Căn cứ Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.

III. NỘI DUNG CƠ BẢN

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, có Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Long An, với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Long An, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.

3. Kinh phí thực hiện

a) Nguồn kinh phí:

- Nguồn ngân sách nhà nước (ngân sách chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của các cơ sở giáo dục công lập.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật của các cơ sở giáo dục, đóng góp của học viên.

- Nguồn tài chính hợp pháp của các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

b) Việc lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, chế độ kế toán.

4. Nguyên tắc quản lý kinh phí

Nguyên tắc quản lý kinh phí thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 83/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

5. Nội dung chi và mức chi

a) Chi tạo lập mới hoặc thuê hệ thống quản lý học tập trực tuyến

Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nhiệm vụ này tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan về mua sắm, đấu thầu, chứng từ, hoá đơn, các quy định về chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức thực hiện.

b) Chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng: Áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Long An.

c) Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị có liên quan; chi đi công tác để kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng, đánh giá kết quả tập huấn, bồi dưỡng: Áp dụng mức chi được quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Long An (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND).

d) Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu tập huấn bồi dưỡng mới; Chi chỉnh sửa, bổ sung, cập nhật chương trình, giáo trình tài liệu tập huấn, bồi dưỡng: Áp dụng quy định tại Khoản 4, Điều 5, Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

đ) Chi số hóa tài liệu phục vụ tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến: Áp dụng quy định tại khoản 5, Điều 5, Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

e) Chi tiền công giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp: Thực hiện theo khoản 6, Điều 5 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

g) Chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên: Áp dụng mức chi phụ cấp lưu trú được quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND.

h) Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên, nước uống phục vụ lớp học: Áp dụng mức chi được quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND.

i) Chi thuê biên dịch, phiên dịch: Áp dụng quy định tại khoản 9, Điều 5, Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

k) Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi: Thực hiện theo Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tổ chức các kỳ thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Long An.

l) Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc: Căn cứ khả năng nguồn kinh phí, căn cứ số lượng học sinh đạt loại giỏi, loại xuất sắc của từng lớp tập huấn, bồi dưỡng, cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng được quyết định chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc mức 200.000 đồng/học viên.

m) Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học: Áp dụng quy định tại khoản 13, Điều 5, Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

n) Chi tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế:

- Chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế: Theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế.

- Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế: Do thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cơ sở tổ chức tập huấn, bồi dưỡng quyết định mức hỗ trợ phù hợp với mức chi công tác phí quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND và trong phạm vi kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao.

o) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên từ cơ quan đến nơi tập huấn, bồi dưỡng (một lượt đi và về); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong thời gian tập huấn, bồi dưỡng tập trung tại cơ sở tập huấn (trong trường hợp cơ sở tập huấn, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ). Căn cứ địa điểm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và khả năng ngân sách, Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan cử học viên của tỉnh tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cốt cán) sử dụng kinh phí sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo được phân bổ hàng năm cho Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở giáo dục (cơ quan cử học viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí hợp pháp khác để hỗ trợ cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được cử đi tập huấn, bồi dưỡng theo mức chi hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị được quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND.

Khi các văn bản quy định về nội dung chi và mức chi dẫn chiếu để áp dụng nêu trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo văn bản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cơ quan chuyên môn (Sở Giáo dục và Đào tạo) soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến của các sở, ngành, cơ quan liên quan và tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo; Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Văn bản số 1055/STP-XDKTVB ngày 31/5/2022.

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ Bảy xem xét, thông qua và có Nghị quyết về nội dung trên, làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết và các văn bản có liên quan)./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các vị đại biểu QH tỉnh Long An;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng: VHXX + KSTTHC;
- Lưu: VT, lvt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Út